

Số: 14/2022/QĐ-TA

Đồng Xoài, ngày 10 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Ông Nguyễn Đức Hùng
2. Thư ký phiên họp: Ông Đào Hùng Thái

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với việc hành chính thụ lý số 05/2022/TB-TLHS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định mở phiên họp số 05/2022/QĐ-TA ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đối với:

Họ và tên: Ông **Nguyễn Ngọc C** (tên gọi khác: C), sinh năm 1990; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Không. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951.

Nhân thân:

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ ra Quyết định số 522/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời hạn **02 (Hai)** năm (Từ ngày 20/5/2022 đến ngày 20/5/2024).

Người bị đề nghị: Ông Nguyễn Ngọc C (Vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Phạm Thị N– Phó trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ: Bà Đặng Thị H - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ông Nguyễn Ngọc C đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, sau khi

chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì ngày 20 tháng 5 năm 2022, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ ra Quyết định số 522/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời hạn **02 (Hai)** năm (Từ ngày 20/5/2022 đến ngày 20/5/2024), đến ngày 27 tháng 5 năm 2022 ông Nguyễn Ngọc C lại tiếp tục sử dụng ma túy và bị Công an phường T, thành phố Đ tiến hành kiểm tra người nghi vẫn sử dụng trái phép chất ma túy, lập biên bản và đưa đi xét nghiệm. Tại phiếu trả lời kết quả ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Trạm y tế phường T, thành phố Đ đã xác định ông Nguyễn Ngọc C dương tính với chất ma túy tổng hợp dạng đá.

Vì vậy, tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ bà Phạm Thị N có ý kiến: Ông Nguyễn Ngọc C đã bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời hạn 02 (Hai) năm, tuy nhiên ông C không tự cai nghiện được nên cần đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là **02 (Hai) năm** để ông Nguyễn Ngọc C đủ thời gian cai nghiện, từ bỏ ma túy, trở về xã hội làm người công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên họp nêu ý kiến: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ, đưa ông Nguyễn Ngọc C vào cơ sở cai nghiện với thời gian **02 (Hai) năm**.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến đề xuất của những người tham gia, nhận thấy:

Hồ sơ đề nghị được lập đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 41 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 và Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Thời hiệu để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Ngọc C là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 6 và Điều 7 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Xét thấy, ông Nguyễn Ngọc C là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự và nhận thức được rằng ma túy là chất độc được gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ, sử dụng trái phép. Nhưng, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, ông Nguyễn Ngọc C vẫn bất chấp pháp luật, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy mặc dù đã bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại địa phương.

Hành vi của **ông Nguyễn Ngọc C** không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính bản thân ông C mà nó còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, để đảm bảo an toàn cho xã hội, tránh phát sinh các tệ nạn xã hội khác tại địa phương đồng thời tạo điều kiện cho **ông Nguyễn Ngọc C** có cơ hội sửa chữa bản thân, đoạn tuyệt với ma túy, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông Nguyễn Ngọc C**.

Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ; Ý kiến của Kiểm sát viên về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông Nguyễn Ngọc C** cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ là phù hợp với quy định tại Điều 95 và Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 95; Điều 96; Điều 105; Điều 107 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Căn cứ Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 30; Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Ông **Nguyễn Ngọc C** (tên gọi khác: C hô), sinh năm 1990; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Không. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay khu phố Tân Trà 02, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **02 (Hai) năm** kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước - Địa chỉ: Ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

3. Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Ông Nguyễn Ngọc C có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết công khai theo quy định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố Đ; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đ; Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước; Ủy ban nhân dân **phường T**, thành phố Đ và **ông Nguyễn Ngọc C** chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Công an TP.Đ;
- Phòng LĐ-TB&XH TP.Đ;
- VKSND TP. Đ;
- UBND **phường T**;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước;
- Người bị áp dụng;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ

THẨM PHÁN

đã ký

Nguyễn Đức Hùng